|  |  |
| --- | --- |
| Bảng 1.4.1 – Các chức năng có trong phạm vị dự án | 8 |
| Bảng 2.1.1 – So sánh ưu, khuyết điểm câu hỏi mở và câu hỏi đóng |  |
| Bảng 2.1.2 – Kết quả khảo sát cho xử lý thêm phòng mới | 18 |
| Bảng 2.1.3 – Kết quả khảo sát cho xử lý xóa phòng đã có | 19 |
| Bảng 2.1.4 – Kết quả khảo sát cho xử lý cập nhật thông tin phòng | 20 |
| Bảng 2.1.5 – Kết quả khảo sát cho xử lý nghiệp vụ lập phiếu thuê phòng | 21 |
| Bảng 2.1.6 – Kết quả khảo sát cho xử lý tra cứu phòng | 22 |
| Bảng 2.1.6 – Kết quả khảo sát cho xử lý nghiệp vụ lập hóa đơn thanh toán | 23 |
| Bảng 2.1.7 – Kết quả khảo sát cho cho xử lý thay đổi quy định | 24 |
| Bảng 2.1.7 – Kết quả khảo sát cho cho xử lý nghiệp vụ lập báo cáo tháng | 25 |
| Bảng 3.2.1 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Loại khách hàng | 26 |
| Bảng 3.2.2 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Khách hàng | 27 |
| Bảng 3.2.3 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Hóa đơn dịch vụ | 28 |
| Bảng 3.2.4 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Chi tiết hóa đơn dịch vụ | 29 |
| Bảng 3.2.5 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Dịch vụ | 30 |
| Bảng 3.2.6 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Đơn đặt phòng | 30 |
| Bảng 3.2.7 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Đơn đặt phòng | 31 |
| Bảng 3.2.8 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Hóa đơn thanh toán | 32 |
| Bảng 3.2.9 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Nhân viên | 32 |
| Bảng 3.2.10 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Chi tiết đơn đặt phòng | 33 |
| Bảng 3.2.11 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Chi tiết phiếu thuê | 34 |
| Bảng 3.2.12 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Loại phòng | 35 |
| Bảng 3.2.13 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Phòng | 36 |
| Bảng 3.2.14 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Tình trạng phòng | 37 |
| Bảng 3.2.15 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Ưu đãi | 38 |
| Bảng 3.2.16 – Diễn giải cơ sở dữ liệu Quy định | 39 |
| Bảng 3.3.1 – Danh sách các biến cố màn hình đăng nhập | 40 |
| Bảng 3.3.2 – Danh sách các biến cố màn hình chính | 41 |
| Bảng 3.3.3 – Danh sách các biến cố màn hình quản lý phòng | 41 |
| Bảng 3.3.4 – Danh sách các biến cố màn hình thêm phòng | 42 |
| Bảng 3.3.5 – Danh sách các biến cố màn hình cập nhật phòng | 43 |
| Bảng 3.3.6 – Danh sách các biến cố màn hình quản lý đặt phòng | 46 |
| Bảng 3.3.7 – Danh sách các biến cố màn hình lập đơn đặt phòng | 57 |
| Bảng 3.3.8 – Danh sách các biến cố màn hình cập nhật đơn đặt phòng | 57 |
| Bảng 3.3.9 – Danh sách các biến cố màn hình quản lý phiếu thuê | 59 |
| Bảng 3.3.10 – Danh sách các biến cố màn hình lập phiếu thuê | 60 |
| Bảng 3.3.11 – Danh sách các biến cố cập nhật phiếu thuê | 61 |
| Bảng 3.3.12 – Danh sách các biến cố màn hình lập hóa đơn | 62 |
| Bảng 3.3.13 – Danh sách các biến cố màn hình quản lý khách hàng | 63 |
| Bảng 3.3.14 – Danh sách các biến cố màn hình tìm khách hàng | 64 |

|  |  |
| --- | --- |
| Hình 1.4.1 – Mô hình Iterative and Incremental model | 12 |
| Hình 2.1.1 – Sơ đồ các đối tượng khảo sát | 13 |
| Hình 2.1.2 – Sơ đồ mô tả quy trình phỏng vấn | 14 |
| Hình 3.1.1 – Mô hình DFD cho Lập danh mục phòng | 15 |
| Hình 3.1.3 – Mô hình DFD cho Lập phiếu thuê phòng đối với khách hàng đã đặt trước | 16 |
| Hình 3.1.4 – Mô hình DFD cho Đặt trước phòng đối với khách hàng mới | 17 |
| Hình 3.1.5 – Mô hình DFD cho Đặt trước phòng đối với khách hàng cũ | 18 |
| Hình 3.1.6 – Mô hình DFD cho Tra cứu phòng | 19 |
| Hình 3.1.7 – Mô hình DFD cho Lập hóa đơn thanh toán | 20 |
| Hình 3.1.8 – Mô hình DFD cho Lập báo cáo tháng theo doanh thu từng loại phòng | 21 |
| Hình 3.1.9 – Mô hình DFD cho Lập báo cáo tháng theo mật độ sử dụng phòng | 22 |
| Hình 3.1.10 – Mô hình DFD cho Thay đổi đơn giá cho từng loại phòng | 23 |
| Hình 3.1.11 – Mô hình DFD cho Thay đổi số lượng khách tối đa trong phòng | 26 |
| Hình 3.1.12 – Mô hình DFD cho Thay đổi tỷ lệ phụ thu | 22 |
| Hình 3.2.1 - Mô hình ER của hệ thống quản lý khách sạn | 23 |
| Hình 3.2.2 - Mô hình mối quan hệ của hệ thống quản lý khách sạn | 24 |
| Hình 3.3.1 - Cấu trúc cây tính năng | 25 |
| Hình 3.3.2 - Màn hình đăng nhập | 26 |
| Hình 3.3.3 - Màn hình chính | 27 |
| Hình 3.3.4 - Màn hình quản lý phòng | 28 |
| Hình 3.3.5 - Màn hình thêm phòng | 28 |
| Hình 3.3.6 - Màn hình cập nhật phòng | 29 |
| Hình 3.3.7 - Màn hình quản lý đặt phòng | 31 |
| Hình 3.3.8 - Màn hình lập đơn đặt phòng | 32 |
| Hình 3.3.9 - Màn hình cập nhật đơn đặt phòng | 33 |
| Hình 3.3.10 - Màn hình quản lý phiếu thuê | 34 |
| Hình 3.3.11 - Màn hình lập phiếu thuê | 35 |
| Hình 3.3.12 - Màn hình cập nhật phiếu thuê | 38 |
| Hình 3.3.13 - Màn hình lập hóa đơn | 39 |
| Hình 3.3.14 - Màn hình lập quản lý khách hàng | 40 |
| Hình 3.3.15 - Màn hình tìm khách hàng | 44 |